**ĐỀ SỐ 35 (TUẦN 26 A)**

**Dựa vào nội dung bài đọc “GA-VRỐT NGOÀI CHIẾN LUỸ”, chọn ý đúng trong các câu trả lời dưới đây.**

1. *Dòng nào dưới đây là câu nói của Ăng-giôn-ra?*
   1. □ Chừng mười lăm phút nữa thì chiến lũy của chúng ta không còn quá mười viên đạn.
   2. □ Chừng mười lăm phút nữa thì chiến lũy của chúng ta không còn đến mười viên đạn.
   3. □ Chừng mười lăm phút nữa thì chiến lũy của chúng ta không còn mười viên đạn.
2. *Ga-vrốt ra ngoài chiến luỹ để làm gì?*
   1. □ Để nhặt súng của bọn lính chết gần chiến luỹ, tiếp tế cho nghĩa quân.
   2. □ Để nhặt đạn của bọn lính chết gần chiến luỹ, tiếp tế cho nghĩa quân.
   3. □ Cả hai ý trên đều đúng.
3. *Những chi tiết nào dưới đây thể hiện lòng dũng cảm của Ga-vrốt?*
   1. □ Dưới làn mưa đạn, Ga-vrốt ra ngoài chiến luỹ để nhặt đạn cho nghĩa quân.
   2. □ Mặc dầu Cuốc-phây-rắc thét giục Ga-vrốt quay trở vào chiến luỹ nhưng cậu vẫn cố nán lại để nhặt được nhiều đạn hơn.
   3. □ Cả hai ý trên đều đúng.
4. *Vì sao tác giả gọi Ga-vrốt là một thiên thần?*
   1. □ Vì hành động dũng cảm, bất chấp nguy hiểm của Ga-vrốt.
   2. □ Vì trong khói lửa mịt mù, thân hình nhỏ bé của cậu lúc ẩn, lúc hiện, Ga-vrốt nhanh nhẹn, đạn của kẻ thù không bắn trúng cậu.
   3. □ Cả hai ý trên đều đúng.
5. *Chi tiết nào miêu tả sự nhanh nhẹn của Ga-vrốt?*
   1. □ Một lát sau, người ta thấy bóng cậu bé thấp thoáng ngoài đường phố, dưới làn mưa đạn.
   2. □ Đạn bắn theo em, em nhanh hơn đạn.
   3. □ Thân hình nhỏ bé của cậu lúc ẩn, lúc hiện trong khói lửa mịt mù.
6. *Bài văn trên thuộc chủ đề nào?*
   1. □ Những người quả cảm.
   2. □ Khám phá thế giới.
   3. □ Tình yêu cuộc sống.
7. *Câu kể “*Ai là gì*?” trong đoạn văn sau đây dùng để làm gì?*

Nghĩa quân mắt không rời cậu bé. Đó không phải là một em nhỏ, không phải là một con người nữa, mà là một thiên thần.

1. □ Dùng để giới thiệu.
2. □ Dùng để nhận định.
3. □ Cả hai ý trên đều đúng.
4. *Giải nghĩa các thành ngữ sau bằng cách nối?*

Trải qua nhiều trận mạc, trải qua nhiều nguy hiểm, từng cận kề bên cái chết.

* 1. . 1. Gan vàng dạ sắt
  2. .. 2. Chân đồng tay sắt

Gan dạ, dũng cảm, không nao núng trước khó khăn, nguy hiểm

Có sức mạnh phi thường, dũng mãnh, bền bỉ để đảm đương công việc lớn.

* 1. . 3. Hồn bay phách lạc

Sợ hãi, hốt hoảng đến mức không còn hồn vía nữa.

* 1. . 4. Vào sinh ra tử.